

Bản án số: 35/2022/HS-ST  
Ngày: 01 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu

*Thẩm phán:* Bà Từ Thị Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Văn Ngọc, Ông Nguyễn Xuân Thái,  
Bà Nguyễn Thị Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân  
tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên  
tòa:*** Bà Chế Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân  
tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:  
16/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số: 458/2022/QĐXXST-HS ngày 20/7/2022 đối với bị cáo:

**Tiêu Đức D**, sinh ngày: 11/8/1995 tại tỉnh N; nơi đăng ký HKTT: thôn  
Q, xã G, huyện Gi, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không;  
giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ mộc; con ông Tiêu Văn  
Tr, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1976; có vợ Triệu Thị L, sinh năm  
1998; Có 01 người con, sinh năm 2017; Anh chị em ruột: có 03 người, D là con  
đầu trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày  
29/9/2021 tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Đ sau đó chuyển đến Trại tạm  
giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt  
tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo Tiêu Đức D:*** Luật sư Nguyễn Văn Ng -  
Văn phòng Luật sư C, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

***- Bị hại:*** Anh Mai Văn S, sinh năm 1988, địa chỉ: xóm 3 Q, xã G, huyện  
Gi, tỉnh N. Có mặt.

***- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Mai Văn S:*** Bà  
Nguyễn Thị Hương Th, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà  
nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Tiêu Văn Tr, sinh năm 1972, và bà Lê Thị Th, sinh năm 1976,  
cùng địa chỉ: thôn G L, xã Ph, huyện Q, tỉnh B. Có mặt.

+ Ông Mai Xuân X, sinh năm 1966, địa chỉ: xóm 3 Q, xã G, huyện Gi, tỉnh N. Có mặt.

+ Chị Triệu Thị Lệ, sinh năm 1998, địa chỉ: thôn M, xã Ph, huyện Q, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Phan Xuân Ngành, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ dân phố 1 M, phường Ng, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Ngọc Tháp, sinh năm 1999, địa chỉ: xóm 9, thôn H, xã G, huyện Gi, tỉnh N. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Hoàng Hạnh, sinh năm 1997, địa chỉ: tổ dân phố 2 Ph X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị D, sinh năm 1952, địa chỉ: tổ dân phố 1 M C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Ông Mai Xuân Hà, sinh năm 1957, địa chỉ: tổ dân phố 10 phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tiêu Đức D và Mai Văn S đều ở xã G, huyện Gi, tỉnh N, là thợ mộc tại Công ty Ng Ph, ở địa chỉ: TDP1 M C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. D cho rằng S đã sàm sỡ vợ mình là Triệu Thị L trong nhà vệ sinh tại quán Karaoke GB ở TDP1 Ph V, B, Đ nên nhiều lần tìm gặp S để giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Sau đó, Mai Văn S còn nhắn tin thách thức, khiêu khích Tiêu Đức D. Tiêu Đức D kể việc này cho Hoàng Ngọc Th là người cùng quê, làm cùng Công ty nghe và rủ Th đi tìm S để đánh dần mặt, Th đồng ý.

Khoảng 22 giờ ngày 20/7/2017, D biết S đang chơi điện tử Internet tại số 22 đường Tr, thuộc B, thành phố Đ, nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Winer chở Th đến chờ tại hẻm trước số nhà 42 Tr, cách quán Internet 99m. Khoảng 10 phút sau thấy S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda - Cup, biển kiểm soát: 73HA-7160 mang tên Phan Xuân Ng đi về trên đường Tr rồi chuyển hướng rẽ phải sang đường Th thuộc TDPI M C, B, Đ, Quảng Bình. D nói với Tháp: “Thằng kia hôm trước cướp vợ tao” rồi điều khiển xe mô tô chở Th đuổi theo khoảng 281m thì dừng xe lại. D và Th đến đồng cây khô bên đường lấy 01 khúc cây bằng làm hung khí. D tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Th đuổi theo S. Khi đến gần ngã ba đường S, giao nhau với đường Th. D điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái, song song với xe máy S đang điều khiển cách tay ga và lấy khúc cây bằng đặt khoảng 01m thì tay trái bóp côn, tay phải trước yếm xe đánh 01 cái theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới trúng vào, đầu làm anh Mai Văn S cùng xe máy ngã xuống đường. D dừng xe cách vị trí S ngã khoảng 2,5m và đi tới tiếp tục cầm khúc cây bằng vừa đánh, vừa chửi S “Mày còn cướp vợ tao nữa không?”, “Mày nhớ mặt tao không?” và gọi Th: “Xuống đánh nó đi”. Th xông vào dùng tay, chân đâm, đá vào người S. Thấy S đang nằm dưới đất

kêu rên và ngất đi, phát hiện có người đến nên D gọi Th lên xe bỏ trốn để mặc S tại hiện trường

Hậu quả: Mai Văn S bị thương tích ở vùng đầu, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị V-C, Đ, sau đó chuyển đến Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 để điều trị.

Tại bản kết luận giám định số 05/TgT ngày 25/01/2018 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận về tỷ lệ thương tích của Mai Văn S:

“Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương chằm phải gây xuất huyết thái dương - đỉnh - chằm trái, kích thước 3,7x5,3cm đã phẫu thuật mở sọ giải chèn ép và phẫu thuật đóng lại nắp sọ. Hiện tại: Lỗ khuyết sọ vùng thái dương trán - đỉnh trái đã được ghép mảnh xương sọ cũ, kích thước mảnh xương ghép 142x98x100 mm. Còn viền khuyết xương gồm xương sọ và mảnh ghép không đều chỗ rộng nhất 13 mm. Ô teo khuyết não phần sau trên thùy thái dương đỉnh trái kích thước 4,6x3,5cm. Dày, vôi hóa và tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái. Điện não không có tổn thương tương ứng. Vết thương chằm phải để lại sẹo kích thước 02x01cm, sẹo vết mổ hình vòng cung từ chân tóc trán trái lên đỉnh trái vòng qua thái dương trái tận cùng trước tại trái, kích thước 34x0,9cm lõm, xấu.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 70% (bảy mươi phần trăm). Vết thương để lại cố tật. Tính chất của vết thương nguy hiểm cho tính mạng”.

Về vật chứng: Quá trình điều tra vụ án Hoàng Ngọc Th - Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 20/7/2017 tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tạm giữ và xử lý các vật chứng gồm: 01 xe mô tô Honda Cup biển kiểm soát 73H - 7160, đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Phan Xuân Ng; 05 đoạn gỗ đường kính 05cm đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ và xử lý theo quy định.

Phần dân sự: Bị hại Mai Văn S yêu cầu Tiêu Đức D và Hoàng Ngọc Th đền bù số tiền 533.962.000đ, gồm chi phí quá trình điều trị tại bệnh viện, tiền trợ cấp con nhỏ và thiệt hại lao động đối với Mai Văn S. Gia đình Tiêu Đức D và đại diện gia đình bị hại Mai Văn S đã thỏa thuận đền bù số tiền 174.000.000đ cho bị hại Mai Văn S.

Quá trình điều tra, Tiêu Đức D đã bỏ trốn, bắt theo Quyết định truy nã tại huyện Q, tỉnh B.

Tại bản cáo trạng số 31/CTr-VKS-P2 ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Tiêu Đức D về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tiêu Đức D mức án tù 08-09 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Tiêu Đức D và gia đình bị hại Mai Văn S đã thỏa thuận mức bồi thường và không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tiêu Đức D trình bày lời bào chữa: Hành vi của bị cáo Tiêu Đức D về ý chí do mâu thuẫn với bị hại, D muốn đánh dần mặt không có ý định tước đoạt và hậu quả anh S chỉ bị thương tích; bị cáo thực hiện hành vi do bị hại có hành vi sàm sỡ vợ bị cáo gây cho bị cáo bức xúc nên không có tính chất côn đồ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội do tinh thần bị kích động để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi phạm tội là do bị hại có những cư xử thiếu chuẩn mực, hiện tại sức khỏe của bị hại đã trở lại ổn định, gia đình bị cáo đã bồi thường đủ, gia đình hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố, mức hình phạt đề nghị là phù hợp, về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận xong nên không đề nghị xem xét.

Sau phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về tội danh truy tố và các điểm, điều khoản như phát biểu luận tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác được cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 20/7/2017, tại TDP1 M C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Tiêu Đức D mâu thuẫn với Mai Văn S từ trước nên đã rủ Hoàng Ngọc Th đi tìm S để đánh, tại đây D đã dùng gậy gỗ đánh nhiều cái vào phần đầu của Mai Văn S, Hoàng Ngọc Th dùng tay, chân đá, đá vào người Mai Văn S. Hậu quả Mai Văn S bị thương, tổng tỷ lệ thương tích 70% (bảy mươi phần trăm). Vết thương để lại cố tật. Tính chất của vết thương nguy hiểm cho tính mạng. Chỉ vì mâu thuẫn, xích mích trong cuộc sống, chưa xác nhận được việc S có sàm sỡ chị

L hay không những Tiêu Đức D đã dùng khúc cây bàng bên đường làm hung khí đánh vào vùng đầu là vị trí trọng yếu trong khi anh S đang điều khiển xe máy làm anh S ngã xuống đường có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của con người, bị cáo biết nhưng vì những lý do mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã thực hiện hành vi có tính chất côn đồ, bị cáo bất chấp và để mặc hậu quả xảy ra. Do đó, hành vi của bị cáo Tiêu Đức D đã phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo theo điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả, thấy: hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo và làm gương cho những người khác, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tiêu Đức D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Mai Văn S với tổng số tiền 174.000.000 đồng; Tại phiên tòa, gia đình bị cáo và bị hại thỏa thuận hỗ trợ thêm cho bị hại 30 triệu đồng; ông Mai Xuân X, đại diện gia đình bị hại Mai Văn S đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại cũng cho thấy sức khỏe hiện tại đã trở lại bình thường và cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó ông Tiêu Văn Tr, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba. Bố của bị cáo Tiêu Đức D, ông Tiêu Văn Tr có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn hiện vợ bị cáo Tiêu Đức D đã bỏ đi, con của bị cáo còn quá nhỏ và đang được ông Tr bố bị cáo nuôi dưỡng, đây là những tình tiết giảm nhẹ, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có hành vi đánh bị hại vào vùng trọng yếu trên cơ thể là hành vi giết người nhưng hậu quả chưa xảy ra, bị hại bị tổn hại sức khỏe 70% nên áp dụng thêm Điều 15, khoản 3 điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng.

Trong vụ án này có Hoàng Ngọc Th với vai trò là đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xét xử và tuyên phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bản án đã có hiệu lực pháp luật, Hoàng Ngọc Th đã thi hành xong hình phạt tù vào ngày 18/3/2021. Căn cứ khoản 1 Điều 379 và khoản 1 Điều 401 thì đã hết thời hiệu kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, và không có căn cứ đề kiến nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm nên không xem xét đối với Bản án số 27/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã xét xử và có hiệu lực pháp luật đối với Hoàng Ngọc Th.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Tiêu Đức D và gia đình bị hại Mai Văn S đã thỏa thuận bồi thường, ông Mai Xuân X đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã tuyên xử lý các vật chứng trong vụ án nên không xem xét trong vụ án này.

[5] Về án phí: Bị cáo Tiêu Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tiêu Đức D phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tiêu Đức D 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 29/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Tiêu Đức D thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/8/2022) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Không xem xét.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Tiêu Đức D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Tiêu Đức D, người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/8/2022).

#### **Nơi nhận:**

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNVCS CAQB (PC06);
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Võ Bá Lưu**